

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 08-01-2024

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Hồng Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải

Ông Nguyễn Văn Tám

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Vững - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên toà:** Bà Vũ Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 788/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 155/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1970 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 0, xã Long S, thành phố X, tỉnh Z.

2. **Bị đơn:** Bà Võ Thị Ngọc P, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 0, xã Long S, thành phố X, tỉnh Z.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19-10-2023 và các lần làm việc tại Tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Minh T trình bày:

Ông Nguyễn Minh T và bà Võ Thị Ngọc P kết hôn với nhau từ năm 2005 tại Ủy ban nhân dân xã Long S, thành phố X trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống có 01 con chung tên là Nguyễn Trọng H, sinh ngày 14-8-2006.

Ngày 17-03-2007, bà P bỏ nhà mang theo con Nguyễn Trọng H biệt tích từ đó đến nay.

Đầu năm 2023, ông T có làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Võ Thị Ngọc P cùng con là Nguyễn Trọng H là mất tích. Ngày 31-8-2023, Tòa án đã ra quyết

định số 12/2023/QĐST-VDS tuyên bố vợ ông T và con ông T là mất tích.

Nay ông T yêu cầu được ly hôn với bà Võ Thị Ngọc P, sinh năm 1972.

Về con chung: Có 01 con chung tên là Nguyễn Trọng H, sinh ngày 14-8-2006, Tòa án đã tuyên bố cháu H mất tích nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo Quyết định số 12/2023/QĐST-VDS, ngày 31-8-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu đã tuyên bố bà Võ Thị Ngọc P, sinh năm 1972 và cháu Nguyễn Trọng H, sinh ngày 14-8-2006, nơi cư trú cuối cùng Thôn 5, xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu là mất tích.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu nhận định:

[1] Về trình tự thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ vào những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa thì thấy ông T, bà P kết hôn năm 2005 tại Ủy ban nhân dân xã Long S, thành phố X.

Ngày 31-8-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu đã mở phiên họp ban hành quyết định số 12/2023/QĐST-VDS, tuyên bố bà Võ Thị Ngọc P, sinh năm 1972 và cháu Nguyễn Trọng H, sinh ngày 14-8-2006, nơi cư trú cuối cùng thôn 5, xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu là mất tích do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn; về con chung, tài sản chung, nợ chung không yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Nguyễn Minh T khởi kiện bà Võ Thị Ngọc P về việc “ly hôn”; nguyên đơn ông T và bị đơn bà P có nơi cư trú tại thôn 5, xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu nên xác định đây là vụ án hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu theo quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn bà Võ Thị Ngọc P vắng mặt đến lần thứ hai không lý do, không vì trở ngại khách quan nên căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn bà Võ Thị Ngọc P.

Nguyên đơn ông T có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt; Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt của nguyên đơn không ảnh hưởng tới phiên xét xử nên căn cứ khoản 01 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt nguyên đơn ông Nguyễn Minh T.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Theo trình bày của ông T thì ông kết hôn với bà P từ năm 2005 và sinh sống tại thôn 5, xã Long Sơn thành phố Vũng Tàu do đó hôn nhân giữa ông T và bà P là hợp pháp.

Quá trình sống chung ông T và bà P có với nhau 01 con chung là Nguyễn Trọng H, sinh ngày 14-8-2006. Năm 2007, bà P đã mang theo con là cháu H đi biệt tích từ đó đến nay.

Đầu năm 2023, ông T làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu giải quyết, yêu cầu tuyên bố bà Võ Thị Ngọc P và con là Nguyễn Trọng H, sinh ngày 14-8-2006 là mất tích.

Ngày 31-8-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu đã mở phiên họp ban hành quyết định số 12/2023/QĐST-VDS, tuyên bố bà Võ Thị Ngọc P, sinh năm 1972 và cháu Nguyễn Trọng H, sinh ngày 14-8-2006 là mất tích; Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ chấp nhận đơn khởi kiện của ông T ông Nguyễn Minh T được ly hôn với bà Võ Thị Ngọc P.

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống, có 01 con chung tên là Nguyễn Trọng H, sinh ngày 14-8-2006, cháu Phú đã được Tòa án tuyên bố là mất tích do đó Hội đồng xét xử không giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Nguyễn Minh T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp theo biên lai thu số 0002011, ngày 14-11-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng tàu; ông T đã nộp xong án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

-Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 01 Điều 227 và Điều 228 Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 56 và khoản 1 Điều 67 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a Khoản 5 Điều 27, Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Minh T.

[1] Về hôn nhân: Ông Nguyễn Minh T được ly hôn với bà Võ Thị Ngọc P.

[2] Về con chung: Ông T và bà P có 01 con chung tên là Nguyễn Trọng H, sinh ngày 14-8-2006, cháu H đã được Tòa án tuyên bố là mất tích do đó không giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Ông Nguyễn Minh T phải nộp 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí ông T đã nộp

theo biên lai thu số 0002011, ngày 14-11-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng tàu; ông T đã nộp xong án phí.

[5] Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh BRVT;
- VKSND TP Vũng Tàu;
- Chi cục THADS TP Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Hồng Phúc